

ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH GIẢM THIỂU RỦI RO THIÊN TAI TRONG HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO Ở VIỆT NAM

Nguyễn Văn Phúc⁽¹⁾

Đào Thị Tú Anh⁽²⁾

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: 04/05/2025

Ngày phản biện: 21/05/2025

Ngày đăng: 30/06/2025

Tác giả liên hệ:

Nguyễn Văn Phúc

Email:

nguyenvanphuchn@gmail.com

Tóm tắt:

Tiếp cận từ góc độ xây dựng mô hình giảm thiểu rủi ro tổng thể có tính chất bao quát, chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố, đồng thời kế thừa, phát huy và cải tiến các mô hình quản trị rủi ro đã có tại Việt Nam và trên thế giới, nghiên cứu đề xuất 01 mô hình giảm thiểu rủi ro thiên tai trong hoạt động TDTT tại Việt Nam, đồng thời làm rõ đặc trưng và mối quan hệ giữa các thành tố trong mô hình.

Từ khóa: Mô hình giảm thiểu rủi ro, rủi ro thiên tai, hoạt động TDTT, Việt Nam.

Proposing a model to reduce natural disaster risks in sports activities in Vietnam

Nguyen Van Phuc⁽¹⁾

Dao Thi Tu Anh⁽²⁾

Article Information:

Received: 04/05/2025

Review date: 21/05/2025

Published: 30/06/2025

Corresponding Author:

Nguyen Van Phuc

Email:

nguyenvanphuchn@gmail.com

Summary:

Approaching from the perspective of building a comprehensive risk reduction model that is influenced by many factors, while inheriting, promoting and improving existing risk management models in Vietnam and around the world, the study proposes a model for reducing natural disaster risks in sports activities in Vietnam, while clarifying the characteristics and relationship between elements in the model.

Keywords:

Risk reduction model, natural disaster risk, sports activities, Vietnam

ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo Báo cáo Công tác phòng, chống thiên tai và các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai (năm 2018), mỗi năm trung bình thiên tai làm trên 400 người chết và mất tích, thiệt hại vật chất khoảng 1-1,5% GDP và ảnh hưởng đến môi trường, điều kiện sống cũng như các hoạt động kinh tế - xã hội, đồng thời tác động lớn đến

sự phát triển bền vững của đất nước. TDTT là một trong số các ngành chịu ảnh hưởng nhiều của rủi ro thiên tai do hoạt động này diễn ra ở hầu hết các địa phương trên toàn quốc, ảnh hưởng tới tất cả những người tham gia hoạt động TDTT. Giảm thiểu rủi ro thiên tai cũng được xác định là một vấn đề cần chú ý trong giảm thiểu rủi ro trong hoạt động TDTT. Vấn đề nghiên cứu quản trị rủi ro không mới, đã được

⁽¹⁾PGS.TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

⁽²⁾ThS, Trường Đại học Hải Phòng

nhiều ngành nghề khác tại Việt Nam và trên thế giới quan tâm nghiên cứu. Tuy nhiên, trên thực tế hoạt động TĐTT ở Việt Nam vấn đề này lại chưa được tác giả nào quan tâm nghiên cứu. Chính vì vậy, nghiên cứu đề xuất mô hình giảm thiểu rủi ro thiên tai trong hoạt động TĐTT ở Việt Nam là vấn đề cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp: phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp quan sát sự phạm, phương pháp phỏng vấn, phương pháp toán học thống kê.

Khảo sát được tiến hành năm 2022.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Đề xuất mô hình giảm thiểu rủi ro thiên tai trong hoạt động Thể dục thể thao ở Việt Nam

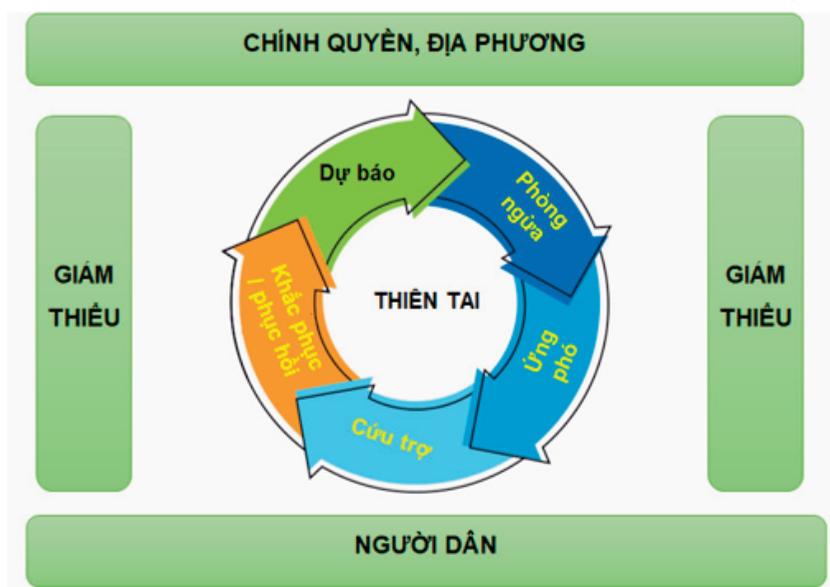
Để có căn cứ đề xuất mô hình giảm thiểu rủi ro thiên tai trong hoạt động TĐTT tại Việt Nam, chúng tôi tiến hành trao đổi sâu và phỏng vấn trực tiếp với 07 chuyên gia trong lĩnh vực quản lý TĐTT về xác định loại mô hình giảm thiểu rủi ro phù hợp với hoạt động phòng chống thiên tai trong hoạt động TĐTT và góc độ tiếp cận phù hợp khi xây dựng mô hình giảm thiểu rủi ro thiên tai trong hoạt động TĐTT tại Việt Nam. Kết quả cho thấy:

Về thể loại: Mô hình giảm thiểu rủi ro thiên

tai trong hoạt động TĐTT tại Việt Nam thích hợp với loại mô hình tổng thể. Đây là loại mô hình có tính chất bao quát, chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố.

Về góc độ tiếp cận khi xây dựng mô hình: 100% các chuyên gia thống nhất khi xây dựng mô hình giảm thiểu rủi ro thiên tai trong hoạt động TĐTT tại Việt Nam cần kế thừa, phát huy và cải tiến các mô hình quản trị rủi ro đã có tại Việt Nam và trên thế giới. Quản trị rủi ro là một lĩnh vực tương đối mới trong hoạt động TĐTT tại Việt Nam nhưng đã được thế giới và nhiều ngành nghề khác tại Việt Nam và trên thế giới quan tâm nghiên cứu. Trong mỗi lĩnh vực hoạt động cụ thể hay kiểm soát từng loại rủi ro cụ thể, việc kế thừa có chọn lọc, phát huy các mô hình sẵn có sẽ kế thừa được tinh hoa từ các thành tựu nghiên cứu khoa học về quản trị rủi ro trong hoạt động TĐTT trên thế giới và quản trị rủi ro trong nhiều lĩnh vực khác trên thế giới và ở Việt Nam, đồng thời việc cải tiến các mô hình sẽ tạo nên mô hình phù hợp, giúp cho việc triển khai thuận lợi và nâng cao hiệu quả ứng dụng trong điều kiện thực tế hoạt động TĐTT tại Việt Nam và đây là cách tiếp cận phù hợp, được khuyến khích trong điều kiện thực tế nghiên cứu hiện nay.

Từ các căn cứ trên, chúng tôi đề xuất mô hình giảm thiểu rủi ro thiên tai trong hoạt động TĐTT tại sơ đồ 1.



Sơ đồ 1. Mô hình giảm thiểu rủi ro thiên tai trong hoạt động Thể dục thể thao

Sơ đồ 1 đã hệ thống hóa các thành tố trong mô hình cũng như mối quan hệ giữa các thành tố trong mô hình, giúp thuận tiện cho người đọc theo dõi một cách khái quát đặc điểm các thành tố của mô hình và mối liên hệ giữa các thành tố trong mô hình.

2. Đặc trưng và mối quan hệ giữa các thành tố trong mô hình giảm thiểu rủi ro thiên tai trong hoạt động Thể dục thể thao

Cụ thể các thành tố trong mô hình:

Dự báo: Là nội dung đầu tiên cần đề cập tới trong mô hình giảm thiểu rủi ro thiên tai trong hoạt động TDTT vì nó cung cấp các thông tin nhằm bảo vệ an toàn cả về con người, tài sản, các hoạt động... trong hoạt động TDTT. Dự báo về thời tiết nói chung và thiên tai nói riêng hiện đang được nghiên cứu như một ngành khoa học và để giảm thiểu rủi ro thiên tai trong các hoạt động, trong đó có hoạt động TDTT, cần thiết phải quan tâm tới các hoạt động dự báo thiên tai trên các kênh thông tin đại chúng để xây dựng các biện pháp phòng ngừa phù hợp.

Phòng ngừa: Trên cơ sở các dự báo, người tham gia các hoạt động TDTT cần thực hiện các biện pháp phòng ngừa phù hợp với mức độ thiên tai cụ thể. Trong phòng ngừa ưu tiên các hoạt động tránh né rủi ro (Không thực hiện các hoạt động gây ra rủi ro; Chọn một hành động khác thay thế hoặc chọn một phương pháp/ quá trình ít rủi ro hơn); Loại bỏ rủi ro (Chấm dứt nguồn phát sinh rủi ro) hoặc chia sẻ rủi ro - Chuyển giao rủi ro cho bên thứ 3 (công ty bảo hiểm, hợp đồng, nhà thầu, dịch vụ...).

Ứng phó: Là quá trình tác động các giải pháp/ biện pháp nhằm giảm thiểu rủi ro thiên tai. Khi ứng phó với rủi ro thiên tai, có thể ưu tiên sử dụng các biện pháp:

Chấp nhận rủi ro: Với rủi ro thiên tai, việc chấm dứt ảnh hưởng đôi khi là bất khả kháng, đặc biệt với các cơ sở vật chất, thiết bị, các hoạt động ngoài trời hoặc khi thiên tai ở mức độ nghiêm trọng. Lúc này các hành động kiểm soát là không khả thi hoặc các biện pháp kiểm soát áp dụng đòi hỏi nhiều chi phí hơn lợi ích.

Giảm thiểu rủi ro: là cần thiết và có thể tập trung vào giảm thiểu hậu quả (với các nội dung, hạng mục không không tách khỏi nguồn rủi ro

được), và có thể tiến hành bằng các giải pháp kiểm soát, dự phòng.

Cứu trợ: Là vấn đề quan trọng trong hoạt động quản trị rủi ro với các rủi ro thiên tai ở mức độ nặng, nghiêm trọng và rất nghiêm trọng. Cứu trợ được tiến hành đặc biệt với các rủi ro liên quan trước tiên tới con người trong hoạt động TDTT, các yếu tố khác có thể để lại quá trình khắc phục/ hồi phục.

Khắc phục/ phục hồi: Được tiến hành sau khi rủi ro thiên tai xảy ra và tùy theo mức độ ảnh hưởng của rủi ro thiên tai để có các biện pháp khắc phục/ phục hồi phù hợp.

Trong suốt quá trình giảm thiểu rủi ro thiên tai trong hoạt động TDTT, cần sự vào cuộc toàn xã hội, bao gồm cả chính quyền, địa phương và người dân và trong tất cả các khâu của mô hình giảm thiểu rủi ro thiên tai đều cần chú ý các hoạt động giảm thiểu rủi ro ở mức độ thấp nhất.

KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu đã đề xuất sử dụng 01 mô hình tổng thể trong quản trị giảm thiểu rủi ro thiên tai trong hoạt động TDTT tại Việt nam, đồng thời làm rõ đặc trưng và mối quan hệ giữa các thành tố trong mô hình, tạo điều kiện thuận tiện cho việc áp dụng mô hình vào thực tiễn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Đình Bẩm (2003), *Quản lý chuyên ngành Thể dục Thể thao, tài liệu chuyên khảo dành cho hệ cao học và đại học TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.

2. Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (2011), *Hệ thống quản lý rủi ro theo tiêu chuẩn ISO 31000 – Nội dung cơ bản và hướng dẫn áp dụng*, Nxb Hồng Đức.

3. Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (2011), *Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 31000:2011 về Quản lý rủi ro – Nguyên tắc và hướng dẫn, Tiêu chuẩn Việt Nam TCVNISO31000: 2011*.

1. Ban biên tập

Báo chí cách mạng Việt Nam

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

4. Trương Quốc Uyên

Bác Hồ trực tiếp động viên cán bộ và chiến sĩ rèn luyện thân thể

6. Trần Đức Thọ

Quan tâm tổ chức hoạt động thể dục thể thao cho trẻ em khuyết tật

8. Trần Thủy

Tầm nhìn quy hoạch định hướng phát triển du lịch thể thao tại Quảng Bình

BÀI BÁO KHOA HỌC

13. Nguyễn Văn Phúc; Đào Thị Tú Anh

Đề xuất mô hình giảm thiểu rủi ro thiên tai trong hoạt động Thể dục thể thao ở Việt Nam

16. Mai Thị Bích Ngọc; Trần Huyền Trang

Thực trạng công tác truyền thông thương hiệu Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh trên các kênh mạng xã hội

21. Đinh Thị Uyên

Khảo sát thực trạng tập luyện thể dục thể thao giải trí của người cao tuổi Thành phố Hà Nội

26. Phùng Thế Lập; Khuất Thị Hương

Giải pháp nâng cao chất lượng công tác Giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học FPT

30. Phan Thành Lễ

Lựa chọn và ứng dụng trò chơi vận động nhằm nâng cao hiệu quả học tập môn giáo dục thể chất của học sinh Trường Trung học thực hành – Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

36. Trương Thị Ngọc Hà; Nguyễn Thị Hiền

Thực trạng chương trình, phương pháp và phương tiện rèn luyện thể lực trong huấn luyện chính khóa dành cho nữ học viên Học viện Quân Y

42. Trần Quang Chí

Thực trạng kết quả học tập môn Giáo dục thể chất và năng lực thể chất của sinh viên Trường Đại học Giao thông vận tải

48. Vũ Hoàng Sơn

Lựa chọn bài tập nâng cao tốc độ di chuyển của nam sinh viên Câu lạc bộ Cầu lông Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

52. Đỗ Ngọc Cương; Lê Văn Giang

Thực trạng hoạt động dạy học môn Giáo dục thể chất cho học sinh Trung học phổ thông tại thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

56. Huỳnh Việt Nam; Phạm Quang Thảo; Phạm Tuấn Hùng

Đánh giá mức độ hoạt động thể chất của sinh viên chuyên ngành Bóng đá tại Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng thông qua chỉ số MET

61. Nguyễn Đức Thành; Nguyễn Thị Tô Lan

Hiệu quả phát triển thể lực và tình trạng sức khỏe thể chất, sức khỏe tinh thần của sinh viên tham gia câu lạc bộ thể dục thể thao ngoại khóa tại Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

68. Nguyễn Văn Tạng; Đào Chánh Thức

Đánh giá mức độ nhận thức, hành vi ăn uống và sự chênh lệch năng lượng ở sinh viên chuyên ngành Thể dục thể thao: hướng tới thiết kế chế độ dinh dưỡng tối ưu tại Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

77. Nguyễn Phương Thảo

Bài tập tạ tay cho nữ

80. Thẻ lệ viết và gửi bài.

1. Editorial board

Vietnamese revolutionary press

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

Uncle Ho directly encouraged cadres and soldiers to exercise

6. Tran Duc Tho

Pay attention to organizing sports activities for disabled children

8. Tran Thuy

Vision of planning and development orientation of sports tourism in Quang Binh

ARTICLES

13. Nguyen Van Phuc; Dao Thi Tu Anh

Proposing a model to reduce natural disaster risks in sports activities in Vietnam

16. Mai Thi Bich Ngoc; Tran Huyen Trang

Current status of brand communication work of Bac Ninh Sport University on social media channels

21. Dinh Thi Uyen

Survey on the current status of physical exercise and recreation of the elderly in Hanoi City

26. Phung The Lap; Khuat Thi Huong

Solutions to improve the quality of Physical Education for students at FPT University

30. Phan Thanh Le

Selecting and applying physical education games to improve the learning efficiency of physical education for students of Practical High School - Ho Chi Minh City University of Education

36. Truong Thi Ngoc Ha; Nguyen Thi Hien

Current status of physical training programs, methods and means in official training

42. Tran Quang Chi

Current status of learning outcomes of Physical Education and physical capacity of students at the University of Transport and Communication

48. Vu Hoang Son

Selecting exercises to improve movement speed for male students of the Badminton Club of the University of Information and Communications Technology - Thai Nguyen University

52. Do Ngoc Cuong; Le Van Giang

Current status of Physical Education activities for high school students in Pho Yen City, Thai Nguyen Province

56. Huynh Viet Nam; Pham Quang Thao; Pham Tuan Hung

Assessment of physical activity level of students majoring in Football at Da Nang Sport University through met index

61. Nguyen Duc Thanh; Nguyen Thi To Lan

The effectiveness of physical development and physical and mental health status of students participating in extracurricular sports clubs at Ho Chi Minh City University of Technology and Education

68. Nguyen Van Tang; Dao Chanh Thuc

Assessment of Awareness, Eating Behavior and Energy Gap in Physical Education and Sports Students: Towards Designing Optimal Nutrition Regimes at University of Sport Ho Chi Minh city

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

77. Nguyen Phuong Thao

Dumbbell exercises for women

80. Rules of writing and posting.



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

ISSN 1859-4417

**Số 3 -2025
(85)**

